

Bản án số: 51/2018/HS-ST

Ngày: 27 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Thái Hoàn Xanh
2/ Bà Phạm Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Huyền Minh – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Phan Ngọc Minh - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 47/2018/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 13/4/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đồng T ; sinh năm: 1992; tại: H; thường trú: tổ 7, khu phố 4C, phường T, Thành phố B, tỉnh Đ; chỗ ở: 227/1/6 đường N, phường 12, quận G, Thành phố H; nghề nghiệp: quản lý nhà hàng; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đồng T và bà Nguyễn Thị T; có vợ: Lê Thị T, sinh năm: 1993 và 01 con sinh năm: 2017; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 08/01/2018 – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Đồng T; sinh năm: 1968; trú tại: tổ 7, khu phố 4C, phường T, Thành phố B, tỉnh Đ - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08/01/2018 Công an phường T kết hợp cùng Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận T tiến hành kiểm tra quán bar New số 289 T, phường T, quận T phát hiện Nguyễn Đồng T có hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", thu giữ trong túi áo khoác bên phải của T 02 viên nén màu hồng hình tròn bề mặt có khắc ký hiệu LV (M1) đồng thời tiến hành khám xét tại nơi ở

của T số 227/1/6 Nguyễn Tư G, phường 12, quận G, thu giữ 01 gói ny lon bên trong chứa chất bột màu nâu (M2).

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận số ma túy trên mua ngày 06/01/2018 của 01 đối tượng tên Q không rõ lai lịch tại quán bar New với giá 660.000 đồng về bán lại cho khách có nhu cầu, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ và đây là lần đầu T mua ma túy của Q

Tại bản kết luận giám định số 280/KLGD-H ngày 17/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Chí Minh kết luận:

- 02 viên nén hình tròn màu hồng có khắc chữ "LV" (M1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6179g, loại MDMA

- 01 gói nylon bên trong chứa chất bột màu nâu (M2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2760g, loại MDMA.

Đối với đối tượng tên Q là người bán ma túy cho T, do T không biết nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án:

- 02 viên nén hình tròn màu hồng có khắc chữ "LV" qua giám định kết quả là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6179g, loại MDMA

- 01 gói nylon bên trong chứa chất bột màu nâu (M2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2760g, loại MDMA

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số máy: A178FCC, T dùng để liên lạc với gia đình;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số máy: 357329084139668, T dùng để liên lạc với bạn bè.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda biển số 60B1-96539, số máy JC52E-4465922, số khung RLHJC5210CY-691485 do anh Nguyễn Hữu T đứng tên sở hữu, ngụ tại số 28 khu phố 13, thành phố Biên Hòa tỉnh Đ, đã bán lại cho ông Nguyễn Đồng Tú (cha ruột của T) nhưng chưa sang tên. Ông Tú cho T mượn xe gắn máy làm phương tiện đi lại, không biết T mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại xe cho ông Tú.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT - VKS ngày 02 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H, đã truy tố bị cáo Nguyễn Đồng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đồng T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất các biện pháp xử lý vật chứng.

- Bị cáo Nguyễn Đồng T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Vào tối ngày 06/01/2018 Nguyễn Đồng T mua của 01 đối tượng tên Q không rõ lai lịch tại quán bar New 02 viên nén màu hồng và 01 gói nylon chứa chất bột màu nâu (Theo kết luận giám định thì tất cả đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8939g, loại MDMA) với giá 660.000 đồng về để bán lại cho những đối tượng có nhu cầu, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt giữ.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đồng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra còn làm gia tăng các tệ nạn xã hội và là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, bị cáo vẫn cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đồng T, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự qui định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đồng T thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[4] Đối với đối tượng tên Q là người bán ma túy cho T, do T khai không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng. Vật chứng trong vụ án gồm có:

- 02 viên nén hình tròn màu hồng có khắc chữ "LV" (M1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6179g, loại MDMA; 01 gói nylon bên trong chứa chất bột màu nâu (M2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2760g, loại MDMA. Tất cả là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy, theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số máy: A1784FCC, và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 357329084139668, thu giữ của Nguyễn Đồng T, T khai là điện thoại của bị cáo mua dùng để liên lạc với gia đình và bạn bè. Đây là vật không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho Nguyễn Đồng T, theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Honda biển số 60B1-96539, số máy JC52E-4465922, số khung RLHJC5210CY-691485 do anh Nguyễn Hữu T, trú tại số 28 khu phố 13, thành phố Biên Hòa tỉnh Đ đứng tên sở hữu, nhưng đã bán lại cho ông Nguyễn Đồng T (cha ruột của T) nhưng chưa sang tên. Ông Tú cho T mượn xe gắn máy làm phương tiện đi lại, không biết T mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại xe cho ông Tú, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đồng T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đồng T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, 08 tháng 01 năm 2018.

[2] Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự

Phạt bị cáo Nguyễn Đồng T số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số 280/18 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, bên trong đã giám định có chất ma túy MDMA.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả cho bị cáo Nguyễn Đồng T : 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số máy: A1784FCC; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng xám, số Imei: 357329084139668

Các vật chứng nêu trên được thể hiện tại phiếu nhập kho vật chứng số 85/PNK ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Công an quận T.

[4] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Đồng T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS Q.T
- THA quận T
- Công an Q.T
- P.PC27-CATP
- Sở Tư pháp TP.H
- Lưu hồ sơ

Lê Công Huân